

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-ST
Ngày: 14-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đức Thủy.

Bà Nguyễn Thị Công Mừng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Ninh, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn Đ, sinh năm 1982 tại huyện H, tỉnh Bắc Giang; Tên gọi khác: Không; Nguyên quán: Xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 02/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Vũ Văn Nh, sinh năm 1960 và bà Ngô Thị Ch, sinh năm 1957; Có bố nuôi là Hoàng Văn Đ1, sinh năm 1962 và mẹ nuôi là Phạm Thị T, sinh năm 1960; Có vợ là Phạm Thị C, sinh năm 1983 và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị C, sinh năm 1983. Có mặt.

2. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1960. Vắng mặt.

3. Ông Hoàng Văn Đ1, sinh năm 1962. Vắng mặt.

Đều cư trú: Thôn H, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

5. Anh Nguyễn Quang P, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

6. Ông Vũ Văn Nh, sinh năm 1960. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn V, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Đường Thị H, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Đ, sinh năm 1982, trú tại thôn H, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/5/2022, Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, biển số 98L3-7864 của chị Phạm Thị C, sinh năm 1983 là vợ của Đ để đi công việc cá nhân. Sau đó, Đ một mình điều khiển xe mô tô trên từ nhà đến khu vực ngã tư truyền hình thị trấn C, huyện L. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, làm nghề lái xe ôm để hỏi mua 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) ma túy. Người đàn ông đó đồng ý và cầm lấy tiền của Đ, rồi đi vào ngõ thuộc Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện L, để lấy ma túy. Khoảng 20 phút sau thì người đàn ông đó quay lại và đưa cho Đ 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu đỏ, bên trong đựng 02 (hai) gói giấy bạc, có hai mặt màu trắng bạc bên trong đựng ma túy Heroine, mục đích để mang về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được số ma túy trên Đ cầm ở bên tay trái và lái xe mô tô đi theo đường Quốc lộ 31 lên hướng xã H, huyện L. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L, thì bị tổ Công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Ngạn phát hiện lập biên bắt giữ người phạm quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt quả tang thu giữ tại bàn tay trái của Đ 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu đỏ, bên trong đựng 02 (hai) gói giấy bạc, có hai mặt màu trắng bạc bên trong mỗi gói đều chứa đựng chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, biển số 98L3-7864, 01 (một) đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn Đ. Tổ Công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ số đồ vật nghi là ma túy trên vào trong phong bì dán kín ký hiệu là “QT1” có chữ ký của Đ, người chứng kiến và người liên quan. Sau đó đưa Đ cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 32/LKX-CSMT về việc khám xét chỗ ở của Hoàng Văn Đ tại thôn H, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 10/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định số 141/QĐ-CSMNT đối với tang vật được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT1”. Tại bản Kết luận giám định số 803/KL-KTHS ngày 14/5/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *“Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu cô rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,117 gam, loại Heroin”.*

Từ những nội dung nêu trên, bản Cáo trạng số 70/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Hoàng Văn Đ khai nhận vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 10/5/2022, Đ mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã tư truyền hình thị trấn C được 02 gói ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng. Trên đường đi đến địa phận tổ dân phố Mới, thị trấn C, huyện L thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phát hiện, bắt quả tang.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này trong quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của những người này.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn Đ, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Hoàng Văn Đ tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 10/5/2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư ký hiệu “QT1” có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định.
- Trả lại bị cáo Hoàng Văn Đ: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn Đ.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Thực hiện lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hoàng Văn Đ, sinh năm 1982, trú tại thôn H, xã P, huyện L, là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/5/2022, Đ điều khiển chiếc xe mô tô biển 98L3-7864, đến khu vực ngã tư truyền hình thị trấn C, huyện L mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) được 02 (Hai) gói ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,117 gam, với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được số ma túy trên Đ cầm ở tay trái và điều khiển xe đi trên quốc lộ 31 hướng lên xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn. Khi đi đến địa phận tổ dân phố M, thị trấn Chũ, Lục Ngạn, thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Lục Ngạn phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

[4] Về áp dụng pháp luật hình sự đối với các bị cáo: Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[5] Về tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và đời sống xã hội. Ma túy là hiểm họa của loài người, làm sứt mẻ nếp sống văn minh và đạo đức xã hội. Ma túy còn làm lây lan các loại dịch bệnh xã hội, ngoài ra ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo Hoàng Văn Đ là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, thấy rằng bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Về mức hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm là công tác quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản đáng giá nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đức, quá trình điều tra Đ khai không quen biết cũng như không biết tên tuổi địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu LISOHAKA, biển số 9813-7864 là do Đ mượn của là chị Phạm Thị C, sinh năm 1983, trú tại thôn H, xã P, huyện L. Khi cho mượn xe, chị Ch không biết việc Đ sử dụng vào mục đích phạm tội nên cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý đối với chị Ch.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu đỏ, bên trong đựng 02 (hai) gói giấy bạc, có hai mặt

màu trắng bạc bên trong chứa ma túy Heroine còn lại sau được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT1” có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn Đ cần trả lại cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu LISOHAKA, biển số 98L3-7864; 01 (một) đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn T, ngày 15/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 65/QĐ-CSĐT trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chị Phạm Thị C là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Hoàng Văn Đ 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 10/5/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư ký hiệu “QT1” có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo Hoàng Văn Đ: 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn Đ.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lương Thị Ngọc Hà